

享受生活促進經濟 一起響應「防疫新生活運動」

符合下列防疫及安全措施業者，民眾均可以放心前往消費：

1. **保持社交距離**，室內1.5公尺、室外1公尺，座位梅花座或增設隔板區間。
2. **落實個人衛生防護**，如戴口罩、測量體溫、入口及場所內提供洗手用品或設備。
3. **建立實名制**，並確實執行人流管制及環境清潔消毒。
4. **消防安全檢查及建築物公共安全檢查合格**。



ผลิตเพลนกับชีวิต ส่งเสริมเศรษฐกิจ
ร่วมกันตอบสนอง

「กิจกรรมการป้องกันโรคไวรัสกับวิถีชีวิตรูปแบบใหม่」

สำหรับสถานของผู้ประกอบการที่ถูกต้องตามมาตรการการด้านการป้องกันและความปลอดภัย ประชาชนสามารถที่จะเข้าไปใช้บริการได้อย่างไว้วางใจ :

1. **รักษาระยะห่างระหว่างกัน** กรณีในร่ม 1.5 เมตร กลางแจ้ง 1 เมตร ที่นั่งรูปดอกซากุระหรือเพิ่มเติมชั้นกั้นกลาง ◦
2. **ดูแลสุขอนามัยส่วนบุคคลอย่างจริงจัง** เช่นสวมหน้ากากอนามัย วัตถุประสงค์หมิร่างกาย ปากทางเข้ามีการเตรียมน้ำยาหรือเครื่องใช้ไว้สำหรับฆ่าเชื้อ
3. **มีการตั้งการบริโภคลงนามโดยใช้ชื่อจริง** และควบคุมปริมาณจำนวนการเข้าออก และการทำความสะอาดโดยการฆ่าเชื้อสภาพแวดล้อมอย่างจริงจัง
4. **ตรวจสอบความปลอดภัยด้านการดับเพลิงและความปลอดภัยด้านการก่อสร้าง** ว่าถูกต้องได้มาตรฐานตามกำหนด



Life and Economics Together Support

“New Life Movement with Epidemic”

Citizens can feel safe to shop and dine at any shops and restaurants meeting the following epidemic control requirements:

1. **Social distancing:** 1.5m indoor and 1m outdoor, with alternate seat arrangements or partitions between seats.
2. **Personal hygiene and protection:** Wear masks, measure body temperature, and provide washing/cleaning agents for hands at entrances or in the venues.
3. **Real name system:** Register customer names and implement customer traffic control and environment cleaning and disinfection.
4. **Fire safety and building public safety:** Pass all related inspections.



TẬN HƯỞNG CUỘC SỐNG, THỨC ĐẦY

KINH TẾ Cùng hưởng ứng

Phòng dịch trong đời sống

Người dân có thể yên tâm đến nhưng nơi kinh doanh tuân thủ các biện pháp phòng dịch và an toàn dưới đây:

1. **Giữ khoảng cách xã hội**, Trong nhà 1,5m; ngoài trời 1m; chỗ ngồi cách quãng hoặc đặt tấm ngăn.
2. **Thực hiện tốt biện pháp vệ sinh cá nhân**, Như đeo khẩu trang, đo thân nhiệt, cửa vào và bên trong có đồ dùng và thiết bị rửa tay.
3. Áp dụng **Chế độ tên thật**, thực hiện tốt kiểm soát lưu lượng người và vệ sinh khử trùng môi trường.
4. Đã thông qua **kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy và an toàn công trình kiến trúc**.



Menikmati Kehidupan Memajukan Perekonomian Bersama-sama Menanggapi “Olahraga Kehidupan Baru Pencegahan Pandemi”

Bagi pengusaha yang memenuhi langkah pencegahan epidemi dan keamanan, masyarakat boleh dengan tenang ke sana untuk mengonsumsi:

1. **Menjaga jarak sosialisasi**, di dalam ruangan 1,5 meter, luar ruangan 1 meter, tempat duduk berselang atau menambah sekat pemisah.
2. **Menerapkan perlindungan kebersihan pribadi**, misalnya mengenakan masker, mengukur suhu tubuh, di tempat masuk dan di dalam area menyediakan perlengkapan atau peralatan mencuci tangan.
3. Mendirikan **sistem nama asli**, dan menerapkan pengendalian aliran orang dengan benar serta pembersihan dan disinfeksi lingkungan.
4. **Pemeriksaan keselamatan kebakaran** dan pemeriksaan **keselamatan umum bangunan** memenuhi persyaratan.

